

NỘI DUNG HỌC TẬP

MÔN: toán KHỐI: 7

BÀI/CHỦ ĐỀ: tuần 3

HOẠT ĐỘNG	NỘI DUNG
Hoạt động 1: <i>Đọc tài liệu và thực hiện các yêu cầu.</i>	SÁCH GIÁO KHOA TOÁN 7 TẬP 1 Các em đọc sách giáo khoa và đóng khung những ghi nhớ cần thiết
Hoạt động 2: <i>Kiểm tra, đánh giá quá trình tự học.</i>	Làm bài 17,18,20 trang 15 Làm bài 21,22 trang 89 Làm bài 24,25 trang 91
Hoạt động 3: Học sinh cần nhớ các kiến thức	§4. GIÁ TRỊ TUYỆT ĐỐI CỦA MỘT SỐ HỮU TỈ CỘNG, TRỪ, NHÂN, CHIA SỐ THẬP PHÂN <u>1. Giá trị tuyệt đối của một số hữu tỉ</u> <i>Giá trị tuyệt đối của 1 số hữu tỉ x, kí hiệu x là khoảng cách từ điểm x tới điểm 0 trên trục số!</i> Bài tập ?1 a. $x = 3,5$ thì $x = 3,5$ b. Nếu $x >$ $0 \Rightarrow x > 0 \quad x = \frac{-4}{7} \Rightarrow x = \left \frac{-4}{7} \right = \frac{4}{7}$

Nếu $x = 0 \Rightarrow |x| = 0$

Nếu $x < 0$

$$\Rightarrow |x| = -x$$

$$\text{Ta có : } |x| = \begin{cases} x (x \geq 0) \\ -x (x < 0) \end{cases}$$

2. Cộng, trừ, nhân, chia số thập phân

Khi cộng, trừ, nhân, chia hai số thập phân, ta có thể viết chúng dưới dạng phân số thập phân rồi áp dụng quy tắc các phép tính đã biết về phân số

$$\text{Ví dụ: } -1,13 + (-0,624) = \frac{-113}{100} + \frac{-624}{1000} = \frac{-1130 + (-624)}{1000} = \frac{-1754}{1000} = -1,754$$

Trong thực hành ta thường cộng, trừ, nhân hai số thập phân theo qui tắc về giá trị tuyệt đối và về dấu tương tự như đối với số nguyên.

$$\text{Ví dụ: a) } -1,13 + (-0,624) = -(1,13 + 0,624) = -1,754$$

$$\text{b) } 0,245 - 2,134 = -(2,134 - 0,245) = -1,889$$

$$\text{c) } -5,2 - 3,14 = -(5,2 + 3,14) = -8,34$$

Khi chia số thập phân x cho số thập phân y ($y \neq 0$), ta áp dụng quy tắc:

Thương của hai số thập phân x và y là thương của $|x|$ và $|y|$ với dấu “+” đằng trước nếu x và y cùng dấu và dấu “-” đằng trước nếu x và y khác dấu

Ví dụ

$$\text{a) } (-0,408) : (-0,34) = +(0,408 : 0,34) = 1,2$$

$$\text{b) } (-0,408) : (+0,34) = -(0,408 : 0,34) = -1,2$$

Các em xem bài và làm các bài tập 17 đến 20 SGK T/15

LUYỆN TẬP

Bài 16/13 SGK: Tính

$$\begin{aligned} a) \left(\frac{-2}{3} + \frac{3}{7} \right) : \frac{4}{5} + \left(\frac{-1}{3} + \frac{4}{7} \right) : \frac{4}{5} &= \left(\frac{-2}{3} + \frac{3}{7} \right) \cdot \frac{5}{4} + \left(\frac{-1}{3} + \frac{4}{7} \right) \cdot \frac{5}{4} = \left(\frac{-2}{3} + \frac{3}{7} + \frac{-1}{3} + \frac{4}{7} \right) \cdot \frac{5}{4} \\ &= \left[\left(\frac{-2}{3} + \frac{-1}{3} \right) + \left(\frac{3}{7} + \frac{4}{7} \right) \right] \cdot \frac{5}{4} = [-1 + 1] \cdot \frac{5}{4} = 0 \cdot \frac{5}{4} = 0 \end{aligned}$$

$$b) \frac{5}{9} : \left(\frac{1}{11} - \frac{5}{22} \right) + \frac{5}{9} : \left(\frac{1}{15} - \frac{2}{3} \right) = \frac{5}{9} : \left(\frac{2}{22} + \frac{-5}{22} \right) + \frac{5}{9} : \left(\frac{1}{15} + \frac{-10}{15} \right) =$$

$$\frac{5}{9} : \frac{-3}{22} + \frac{5}{9} : \frac{-3}{5} = \frac{5}{9} \cdot \frac{-22}{3} + \frac{5}{9} \cdot \frac{-5}{3} = \frac{5}{9} \cdot \left(\frac{-22}{3} + \frac{-5}{3} \right) =$$

$$\frac{5}{9} \cdot (-9) = -5$$

Bài 20 tr15 SGK: Tính nhanh

$$a) 6,3 + (-3,7) + 2,7 + (-0,3) = (6,3 - 0,3) - (3,7 - 2,7) = 6 - 1 = 5$$

$$b) -4,9 + 5,5 + 4,9 + (-5,5) = (-4,9 + 4,9) + (-5,5 + 5,5) = 0$$

$$d) -6,5 \cdot 2,8 + 2,8 \cdot (-3,5) = 2,8 \cdot [-6,5 + (-3,5)] = 2,8 \cdot (-10) = -28$$

Bài 24 tr16 SGK

$$a) (-2,5 \cdot 0,38 \cdot 0,4) - [0,125 \cdot 3,15 \cdot (-8)] = [(2,5 \cdot 0,4) \cdot 0,38] - [0,125 \cdot (-8) \cdot 3,15]$$

$$= -1 \cdot 0,38 + 1 \cdot 3,15 = 2,77$$

$$b) [-20,83 \cdot 0,2 + (-9,17) \cdot 0,2] : [2,47 \cdot 0,5 - (-3,53) \cdot 0,5]$$

$$= (-30 \cdot 0,2) : (6 \cdot 0,5) = -6 : 3 = -2$$

Bài 22 tr16 SGK

$$\text{Kết quả } -1\frac{2}{3} < \frac{-7}{8} < \frac{-5}{6} < 0 < 0,3 < \frac{4}{13}$$

Bài 23 tr16 SGK

$$a) \frac{4}{5} < 1 < 1,1 \text{ nên } \frac{4}{5} < 1,1 \quad b) -500 < 0 < 0,001 \text{ nên } -500$$

$$< 0,001$$

$$c) \frac{-12}{-37} = \frac{12}{37} < \frac{12}{36} = \frac{1}{3} = \frac{13}{39} < \frac{13}{38} \text{ nên } \frac{-12}{-37} < \frac{13}{38}$$

Bài 25 tr 16 SGK

$$a) |x - 1,7| = 2,3$$

$$x - 1,7 = 2,3 \Rightarrow x = 4 \quad \text{hoặc} \quad x - 1,7 = -2,3 \Rightarrow x = -0,6$$

$$b) |x + \frac{3}{4}| - \frac{1}{3} = 0$$

$$|x + \frac{3}{4}| = \frac{1}{3}$$

$$x + \frac{3}{4} = \frac{1}{3} \quad \text{hay} \quad x + \frac{3}{4} = -\frac{1}{3}$$

$$x = \frac{1}{3} - \frac{3}{4} \quad \text{hay} \quad x = -\frac{1}{3} - \frac{3}{4}$$

$$x = \frac{4}{12} - \frac{9}{12} \quad \text{hay} \quad x = -\frac{4}{12} - \frac{9}{12}$$

$$x = \frac{-5}{12} \quad \text{hay} \quad x = \frac{-13}{12}$$

Bài 26 tr16 SGK

$$a) (-3,1579) + (-2,39) = -5,5479$$

$$b) (-0,793) - (-2,1068) =$$

$$1,3138$$

$$c) (-0,5) \cdot (-3,2) + (-10,1) \cdot 0,2 = -0,42$$

$$d) 1,2 \cdot (-2,6) + (-1,4) :$$

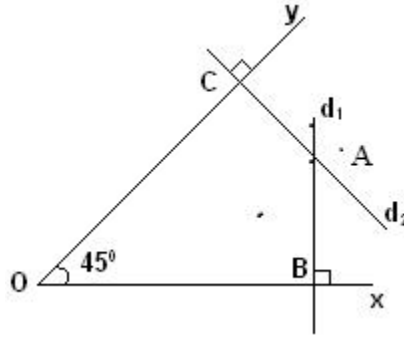
$$0,7 = -5,12$$

LUYỆN TẬP

Bài 18 SGK/87:

Vẽ $\widehat{xOy} = 45^\circ$. Lấy điểm A trong $\widehat{xOy}$. Vẽ d_1 qua A và $d_1 \perp Ox$ tại B.

Vẽ d_2 qua A và $d_2 \perp Oy$ tại C



Bài 20 SGK/ 87:

Vẽ $AB = 2\text{cm}$, $BC = 3\text{cm}$. Vẽ đường trung trực của mỗi đoạn thẳng ấy.

TH1: A, B, C thẳng hàng.

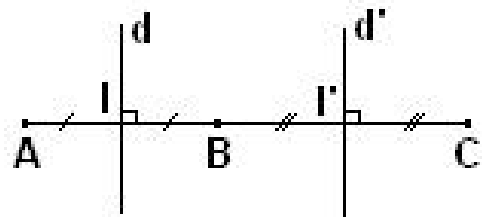
-Vẽ $AB = 2\text{cm}$.

-Trên tia đối của tia BA lấy điểm C:
 $BC = 3\text{cm}$.

-Vẽ I, I' là trung điểm của AB, BC.

-Vẽ d, d' qua I, I' và $d \perp AB$, $d' \perp BC$.

$\Rightarrow$ d, d' là trung trực của AB, BC.



TH2: A, B, C không thẳng hàng.

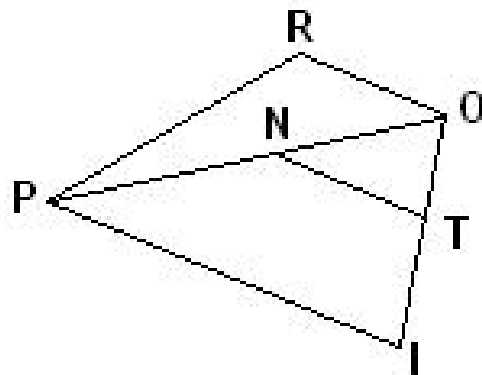
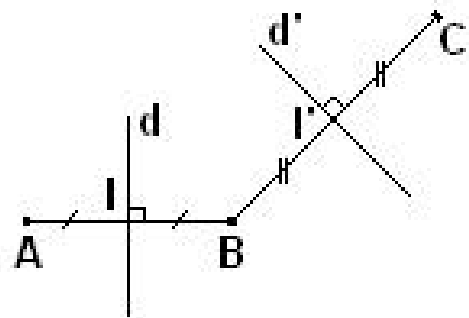
-Vẽ $AB = 2\text{cm}$.

-Vẽ $C \notin$ đường thẳng AB: $BC = 3\text{cm}$.

-I, I': trung điểm của AB, BC.

-d, d' qua I, I' và $d \perp AB$, $d' \perp BC$.

$\Rightarrow$ d, d' là trung trực của AB



và BC.

Bài 21 SGK/89:

- a) $\widehat{IPO}$ và góc $\widehat{POR}$ là một cặp góc sole trong.
- b) góc $\widehat{OPI}$ và góc $\widehat{TNO}$ là một cặp góc đồng vị.
- c) góc $\widehat{PIO}$ và góc $\widehat{NTO}$ là một cặp góc đồng vị.
- d) góc $\widehat{OPR}$ và góc $\widehat{POI}$ là một cặp góc sole trong.

Bài 22 SGK/89

a) Vẽ lại hình

$$\hat{A}_4 = \hat{A}_2 = 40^\circ \text{ (theo tính chất hai góc đối đỉnh)}$$

$$\text{Ta có } \hat{A}_1 + \hat{A}_2 = 180^\circ \text{ (hai góc kề bù)}$$

$$\hat{A}_1 = 180^\circ - 40^\circ = 140^\circ$$

$$\hat{A}_1 = \hat{A}_3 = 140^\circ \text{ (theo tính chất hai góc đối đỉnh)}$$

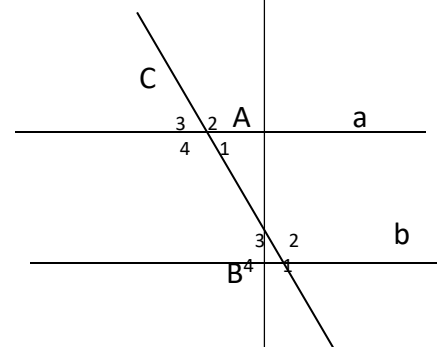
$$\hat{B}_2 + \hat{B}_3 = 180^\circ \text{ nên } \hat{B}_3 = 180^\circ - \hat{B}_2 = 140^\circ.$$

$$\hat{B}_1 = \hat{B}_3 = 140^\circ \quad \text{(Tính chất hai góc đối đỉnh).}$$

$$\hat{B}_4 = \hat{B}_2 = 40^\circ.$$

c) Ta có $\hat{A}_1 + \hat{B}_2 = 140^\circ + 40^\circ = 180^\circ$

$$\text{Ta có: } \hat{A}_4 + \hat{B}_3 = 40^\circ + 140^\circ = 180^\circ$$



HAI ĐƯỜNG THẲNG SONG SONG

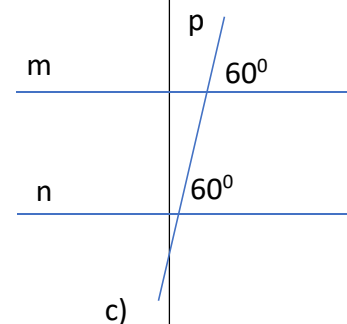
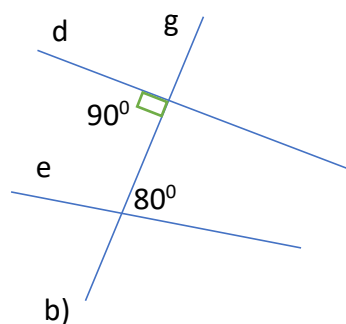
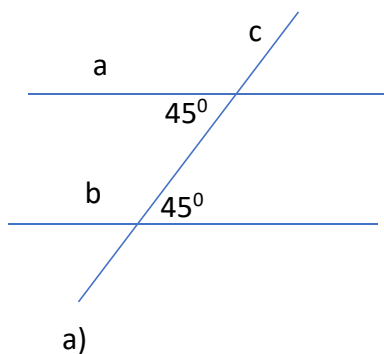
1. Nhắc lại kiến thức lớp 6

– Hai đường thẳng song song là hai đường thẳng không có điểm chung.

– Hai đường thẳng phân biệt thì hoặc cắt nhau hoặc song song.

2. Dấu hiệu nhận biết hai đường thẳng song song

Xem hình 17(a, b, c). Đoán xem các đường thẳng nào song song với nhau



Hình 17

Trên hình đường thẳng a song song với đường thẳng b, đường thẳng m song song với đường thẳng n

Tính chất: Nếu đường thẳng c cắt hai đường thẳng a, b và trong các góc tạo thành có một cặp góc so le trong bằng nhau (hoặc một cặp góc đồng vị bằng nhau) thì a và b song song với nhau

Đường thẳng a và b song song với nhau được kí hiệu là $a \parallel b$

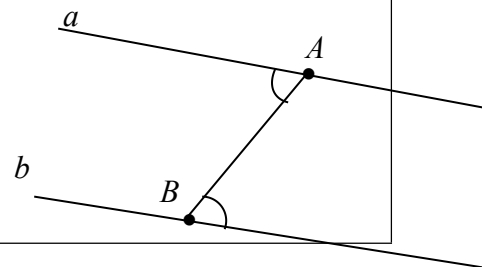
3. Vẽ hai đường thẳng song song

Cách vẽ xem sách giáo khoa trang 91

Bài tập 24 SGK/ 91

a) $a \parallel b$; b) a song song với b.

Bài tập 25 SGK/91



--	--